



Website: Diliwaco.com

MST: 5800831612

Số : 01-2026 /BLĐ-DHCD

DỰ THẢO

Di Linh, ngày 20 tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO

Hoạt động năm 2025 và Kế hoạch hoạt động năm 2026
của Ban lãnh đạo Công ty cổ phần Cấp nước và Xây dựng Di Linh
(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026)

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN**
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VÀ XÂY DỰNG DI LINH

Thay mặt Hội đồng quản trị- Ban Giám đốc Công ty cổ phần Cấp nước và Xây dựng Di Linh xin trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Cấp nước và Xây dựng Di Linh về kết quả hoạt động của Công ty trong năm 2025 và kế hoạch hoạt động SXKD trong năm 2026 như sau:

Đến thời điểm hiện tại, danh sách thành viên Hội đồng quản trị và BGD gồm:

1. Ông Trần Doãn Hải - Chủ tịch Hội đồng quản trị/Giám đốc Cty;
2. Bà Phan Thị Hoàng Linh - Thành viên/ P. Giám đốc công ty;
3. Ông Nguyễn Luân - Thành viên.

Năm 2025, trong nước kinh tế vĩ mô tiếp tục được ổn định, lạm phát được kiểm soát, GDP tăng trưởng trong bối cảnh chính phủ triển khai sắp xếp lại đơn vị hành chính, tinh gọn bộ máy và thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, tạo tiền đề nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; đặc biệt, nền kinh tế phải đối mặt với thiên tai lịch sử, gây hậu quả nghiêm trọng đến sản xuất và đời sống nhân dân nói chung và nhân dân tại Di Linh nói riêng.

Năm 2025 HĐQT đã tổ chức và duy trì các phiên họp định kỳ, trong năm đã tổ chức các cuộc họp theo quý, tại các cuộc họp đã ban hành các nghị quyết và các quyết định điều hành hoạt động của Công ty; trong các kỳ họp các thành viên trong HĐQT đã làm việc với tinh thần trách nhiệm, đưa ra các nghị quyết mang tính định hướng về chủ trương chung, chỉ đạo sâu, sát việc triển khai các hoạt động SXKD trên cơ sở nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên và theo quy định của pháp luật, điều lệ công ty.

Đến nay, cơ cấu vốn tại công ty như sau: 02 tổ chức nắm giữ 1.257.916 cổ phần chiếm 79,784% (Trong đó: Công ty TNHH SX-TMDL Dịch vụ DL nắm: 1.235.719 cổ phần chiếm 78,376% vốn điều lệ của Diliwaco và Công ty Hawaco Miền Nam nắm: 22.197 cổ

phần chiếm 1,408% vốn điều lệ của DiLiwaco; 21 cổ đông cá nhân khác nắm giữ: 318.744 cổ phần chiếm: 20,216% vốn điều lệ công ty.

Hội đồng quản trị và Ban giám đốc đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo điều lệ công ty, quản lý và điều hành toàn bộ hoạt động SXKD, đạt được những kết quả cụ thể như sau:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch kinh doanh năm 2026

a. Nội dung:

ST T	CHỈ TIÊU	ĐVT	Thực hiện năm 2025			Kế hoạch năm 2026	
			KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN	Tỷ lệ %	KẾ HOẠCH	Tỷ lệ %
1	Nước sản xuất	m3	2.073.500	2.028.071	97,81	1.812.000	89,3
2	Nước Ghi thu	m3	1.500.000	1.411.027	94,07	1.441.266	102,1
3	Tỷ lệ thất thoát	%	27,66	30,43	110,00	20,46	67,2
4	Giá bán nước sạch	đ/m3	10.600	10.529	99,33	10.550	100,2
9	Tổng doanh thu	đồng	17.597.145.000	17.605.152.857	100,05	17.141.800.000	97,4
	Trong đó: Doanh thu nước sạch	đồng	15.900.000.000	14.856.581.934	93,44	15.205.400.000	102,3
10	Lợi nhuận trước thuế TNDN	đồng	2.570.645.000	2.336.163.275	90,88	2.382.260.000	102,0
11	Lợi nhuận sau thuế TNDN	đồng	2.185.048.250	1.824.878.506	83,52	1.855.800.000	101,7
12	Chia cổ tức	đồng	1.256.038.600	967.902.805	77,06	992.640.000	102,6
13	Tỷ lệ chia cổ tức	%	7,97	6,14	77,06	5,93	96,6
14	Hình thức chia cổ tức:	Chia bằng cổ phần					

b. Một số thuận lợi, khó khăn năm 2025: Thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT, Ban điều hành đã triển khai kế hoạch, xác định chiến lược, mục tiêu sản xuất, kinh doanh:

+ Thuận lợi:

- Tập thể người lao động đoàn kết, chấp hành chủ trương, chính sách pháp luật của nhà nước, chấp hành nội quy, quy chế của Công ty.

- Hệ thống mạng lưới cấp nước được đầu tư cơ bản, kịp thời theo tiến độ cải tạo và nâng cấp cơ sở hạ tầng.

- Chế độ vận hành trạm bơm được điều chỉnh kịp thời phù hợp với thực trạng cấp nước hiện nay. Chủ động được trong việc cấp nước cho khách hàng.

+ Khó khăn:

- Nhân lực có chuyên môn còn nhiều hạn chế, chưa được đào tạo bài bản, đa số là học kinh nghiệm của những người đi trước. Trong thực hiện công việc được giao chưa chuyên nghiệp, còn lúng túng khi tác nghiệp, xử lý.

- Trang thiết bị của các trạm bơm chưa đồng bộ, đã sử dụng trong thời gian dài cũng gây nhiều khó khăn trong công tác sản xuất nước và điều hành mạng lưới đường ống nước.

- Những khó khăn về mặt pháp lý, thủ tục cho việc cấp phép, điều chỉnh đất đai, khai thác tài nguyên nước.

- Tình trạng biến đổi khí hậu, làm sụt giảm trữ lượng nước ngầm, nên một số hạng mục công trình đã đầu tư nhưng nguồn nước không có đủ lưu lượng để khai thác hoặc không thể khai thác. Điều này ảnh hưởng lớn đến chi phí sản xuất, số lượng nước ghi thu giảm, doanh thu giảm trong khi đó chuyển đổi sang nước mặt gặp nhiều khó khăn về: trữ lượng nguồn nước, về quỹ đất và về tiếp cận nguồn vốn đầu tư với lãi suất thấp hoặc nguồn tài trợ phi lợi nhuận. Đặc thù ở xã Di Linh và các vùng lân cận, nguồn nước mặt có thể khai thác là các hồ chứa phục vụ cho sinh hoạt của nhân dân rất hiếm, trữ lượng thấp, vừa phục vụ tưới tiêu sản xuất nông nghiệp vừa dùng cho sinh hoạt không đủ để khai thác theo chủ trương quy hoạch của UBND tỉnh. Trong khi nguồn nước sông ở xa, suất đầu tư cao làm nản lòng các nhà đầu tư.

- Khó khăn trong việc điều hành mạng cấp nước: Tuyến ống truyền tải tại Di Linh hình thành từ năm 1979, đa số là tuyến ống gang và sắt, những năm gần đây công ty đã cải tạo một số qua ống PVC hoặc HDPE, PPR nhưng cũng chưa triệt để do thiếu vốn đầu tư dài hạn. Mạng chấp vá, vừa sử dụng chung để tải và cấp luân. (Không có trung tâm điều phối nước do Đài nước đã xuống cấp và hư hỏng). Vấn đề này làm cho bể vỡ trở nên thường xuyên hơn, gây nên việc thất thoát một lượng nước khá lớn.

- Tỷ trọng % của m³ nước sử dụng cho người dân sinh hoạt chiếm khoảng 78,6% (chưa tính đến những vùng sâu, vùng xa, núi cao). Trong đó số hộ dân sử dụng nước dưới 10 m³/tháng (có hệ số tính giá thấp nhất: 0.8) chiếm tỷ trọng 54,8%. Số khách hàng là đối tượng kinh doanh không nhiều (Do đặc thù của Di Linh là vùng nông thôn và vùng núi). Thực trạng hiện nay, tỷ lệ dùng nước sinh hoạt của nhóm dân cư chiếm 78,6% (năm 2025) và 76,89% (5 tháng 2026). Trong khi đó nhóm kinh doanh 11,2% (năm 2025) và 12,36% (5 tháng 2026).

- Khó khăn trong công tác chống thất thoát: Thiết bị dò tìm không phát huy được khả năng do hệ thống ống cái cấp nước hiện hữu sâu dưới đất, bên cạnh trong thời gian trước lắp đặt hệ thống nước vật tư đầu vào chưa đồng bộ, dễ gây nên xì rịt, bể vỡ... vv

- Hiện nay, tại Công ty cổ phần Cấp nước và Xây dựng Di Linh không có bể chứa nước để điều áp, lưu lượng nước khai thác và cung cấp. Do đó gây nên tình trạng bể vỡ lớn và thường xuyên, điều này làm tăng cao tỷ lệ thất thoát. Nguồn nước ngầm trên địa bàn xã Di Linh phân bố không đều, thường chỉ tập trung ở một số khu vực, dẫn đến nơi có thể khai thác được nhiều thì bị khống chế bởi quy định trong vòng bán kính 01km, nơi khai thác được ít lại tập trung đông dân cư, rất khó khăn khi điều tiết, phân bổ nguồn nước trên diện rộng.

- Công ty năm vừa qua cũng gặp khó khăn, giá vật tư trên thị trường luôn biến động tăng như giá mua điện tăng, hóa chất, Giá chi phí giá đầu vào của ngành nước tăng mạnh, đã tạo sức ép lớn lên hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty làm ảnh hưởng nhiều đến doanh thu - lợi nhuận của Công ty. Nguồn vốn bị hạn chế, luân chuyển dòng tiền chậm, khó khăn về nguồn vốn cho đầu tư, nâng cấp mở rộng hệ thống cấp nước, tỷ

lệ thất thoát do bể vỡ ngầm cao trong khi đó đã trình phương án điều chỉnh giá nước nhưng xem xét, phê duyệt của UBND tỉnh còn chậm, chưa kịp thời.

2. Phương hướng quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2026

Để giữ vững sự ổn định và phát triển, đảm bảo kinh doanh hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn, đảm bảo lợi ích tối đa của cổ đông, quyền lợi, điều kiện làm việc tốt cho người lao động, đóng góp tích cực cho cộng đồng và xã hội. Ban lãnh đạo Công ty xác định phương hướng hoạt động năm 2026 như sau:

- Xây dựng phương án nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất- kinh doanh nhằm đảm bảo tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu trong năm 2026.
- Trước mắt cần xây dựng lộ trình chuyển đổi hợp lý để thay đổi nhận thức, tư duy quản lý công việc và văn hóa tổ chức, cung cấp những thông tin, dữ liệu một cách nhanh chóng, giảm thiểu tối đa chi phí vận hành, duy trì được yếu tố lợi thế cạnh tranh của công ty.
- Hoàn thiện phương án chống thất thoát, giảm tỷ lệ thất thoát thất thu nước với mong muốn tỷ lệ thất thoát giảm hàng năm, thực hiện cấp nước an toàn. Ban điều hành Công ty xây dựng biện pháp thực hiện và xây dựng hiệu quả hơn nữa cho việc chống thất thu, thất thoát. Ngoài ra Ban điều hành cho xây dựng phương án (lộ trình cụ thể) chống thất thoát, thất thu nước sạch đến năm 2030 nhằm đảm bảo cấp nước an toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh nước sạch trong thời gian tới.
- Tăng cường công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực để hội nhập; tăng thu nhập, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần người lao động.

Trên đây là Báo cáo tổng kết, đánh giá hoạt động Ban lãnh đạo năm 2025 và Kế hoạch hoạt động năm 2026. Chúng tôi rất mong tiếp tục nhận được ý kiến đóng góp của Quý cổ đông, đặc biệt chỉ ra những hạn chế trong công tác quản lý Công ty để giúp Ban lãnh đạo quản trị công ty càng tốt hơn nữa trong năm 2026 làm tiền đề cho những năm tiếp theo.

Thay mặt Hội đồng Quản trị, tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành nhất tới Quý cổ đông, mong rằng sẽ tiếp tục nhận được sự đồng hành và ủng hộ của quý vị để công ty vượt qua những khó khăn, thách thức, nắm bắt cơ hội trong giai đoạn mới, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD trong năm 2026, vững bước trên lộ trình phát triển bền vững mà công ty đang hướng tới. Kính chúc Quý vị cổ đông và gia đình mạnh khỏe, hạnh phúc và thịnh vượng! Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026;
- HĐQT-BKS;
- website: Diliwaco.com;
- Lưu VT/TK HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

TRẦN DOÃN HẢI

